

Bản án số: 23/2020/HSST
Ngày: 10-3-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐỒNG XOÀI, TỈNH BÌNH PHƯỚC

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Hương Giang

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Mạnh Hùng, ông Bùi Công Hoan

- Thư ký phiên tòa: Bà Đỗ Thị Việt Hà – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Cao Đăng - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 3 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 07/2020/HSST ngày 15 tháng 01 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 37/2020/QĐXXST-HS ngày 28 tháng 02 năm 2020, đối với các bị cáo:

1. Hoàng Văn T, sinh năm 1999 tại Lạng Sơn; HKTT: Ấp C, xã T, huyện Đ, tỉnh Bình Phước; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 9/12; Dân tộc: Nùng; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Hoàng Văn C, sinh năm 1972 và bà Hoàng Thị T, sinh năm 1977; Tiền án: Không; Tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 05/11/2019 cho đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

2. Quách Đình V, sinh năm 1999 tại Thái Bình; HKTT: Khu phố 3, phường T, thành phố Đ, tỉnh Bình Phước; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 7/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Quách Đình P, sinh năm 1975 và bà Phạm Thị Tuyết M, sinh năm 1980

Tiền án: Ngày 08/6/2016, bị Tòa án nhân dân thị xã Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước xử phạt 03 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo bản án số 56/2016/HSST ngày 08/6/2016. Ngày 26/4/2018 chấp hành xong hình phạt tù.

Tiền sự: Ngày 24/4/2019, bị Công an thành phố Đồng Xoài ra quyết định số 17/QĐ-XPVPHC số tiền 1.500.000 đồng về hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 05/11/2019 cho đến nay. Có mặt tại phiên tòa

3. Trương Cảnh N, sinh năm 1998 tại Thừa Thiên Huế; HKTT: Khu phố 3, phường T, thành phố Đ, tỉnh Bình Phước; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 8/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trương Cảnh T, sinh năm 1969 và bà Lê Thị H, sinh năm 1971;

Tiền án: Ngày 05/9/2017, bị Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương xử phạt 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo bản án số 189/2017/HSST ngày 05/9/2017. Ngày 14/12/2017 chấp hành xong hình phạt tù.

Tiền sự: không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 05/11/2019 cho đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

* *Bị hại*: Vương Thị H, sinh năm 1991; Nơi cư trú: Khu phố 1, phường T, thành phố Đ, tỉnh Bình Phước

* *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*:

- Trương Cảnh T, sinh năm 1969

Nơi cư trú: khu phố 3, phường T, thành phố Đ, tỉnh Bình Phước

- Nguyễn Thị Kim N, sinh năm 1965

Nơi cư trú: 187/42 L, phường 6, thành phố V, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Các bị cáo bị Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Vào khoảng 23 giờ 00 ngày 04/11/2019, trong khi Hoàng Văn T, Quách Đình V và Trương Cảnh N đang ngồi chơi ở nhà của N ở khu phố 3, phường T, thành phố Đ thì T rủ V và N đi tìm nhà người dân sơ hở để trộm cắp tài sản thì V và N đồng ý. Sau đó, N điều khiển xe mô tô biển số 72L6 – 4241 chở T và V từ nhà N theo đường ĐT 741 đến khu phố Phú Xuân, phường Tân Phú, thành phố Đồng Xoài dừng xe lại để T và V xuống gần Công ty TNHH thẩm định giá M tại số nhà 1295 đường P, phường T, thành phố Đ rồi điều khiển xe quay về nhà. Sau đó, T và V trèo rào vào Công ty TNHH thẩm định giá M, cạy cửa và lấy trộm được 01 laptop hiệu Dell Inspiron 1465, core I5, M430, ram 4GB, màu đen của chị Vương Thị H (là nhân viên công ty) đang để bên trong công ty. Sau khi lấy được laptop trên thì T và V trèo rào ra ngoài công ty và gọi điện thoại cho N quay lại chở cả hai cùng tài sản vừa lấy trộm được về nhà N thì bị Công an phường Tân Đồng kiểm tra hành chính phát hiện cùng tang vật (Bút lục 90, 91, 107 – 112, 147 – 151, 176, 182, 189, 190).

Kết luận định giá số 160/KLĐG ngày 06/11/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố Đồng Xoài định giá: 01 laptop hiệu Dell Inspiron 1465,

core I5, M430, ram 4GB, màu đen, đã qua sử dụng, còn hoạt động bình thường, trị giá 3.500.000đồng (Bút lục 96).

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra các bị can thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn, tài sản đã trả lại cho chủ sở hữu. Riêng bị can T phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng.

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị can Quách Đình V và bị can Trương Cảnh N tái phạm.

Việc thu giữ, tạm giữ tài liệu, đồ vật: Quá trình điều tra thu giữ 01 điện thoại di động IteI A32F, số sim 0987.864.076; 01 xe mô tô biển số 72L6 – 4241, 01 laptop hiệu Dell Inspiron 1465, core I5, M430, ram 4GB, màu đen và 01 điện thoại di động IteI màu xanh, số sim 1: 0328.779.788, số sim 2: 0399.897.728 (bút lục 91).

Ngày 12/11/2019, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Đồng Xoài đã xử lý vật chứng trả lại cho chị Vương Thị H 01 laptop hiệu Dell Inspiron 1465, core I5, M430, ram 4GB, màu đen (bút lục 154).

Ngày 25/12/2019, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Đồng Xoài đã xử lý vật chứng trả lại cho anh Trương Cảnh T 01 điện thoại di động IteI A32F, số sim 0987.864.076; 01 xe mô tô biển số 72L6 – 4241 (bút lục 100).

Về dân sự: Chị Vương Thị H đã nhận lại tài sản bị mất nên không yêu cầu gì thêm (bút lục 197 – 200).

Tại bản Cáo trạng số 16/CTr-VKS ngày 13/01/2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Xoài đã truy tố bị cáo Hoàng Văn T, Quách Đình V, Trương Cảnh N về tội “Trộm cắp tài sản” theo Khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: giữ nguyên cáo trạng truy tố đối với các bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng Khoản 1 Điều 173; điểm h khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 33; Điều 45 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Hoàng Văn T mức án từ 09 đến 12 tháng tù.

Áp dụng Khoản 1 Điều 173; điểm h khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 33; Điều 45 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Quách Đình V mức án từ 09 đến 12 tháng tù.

Áp dụng Khoản 1 Điều 173; điểm h khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 33; Điều 45 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Trương Cảnh N mức án từ 09 đến 12 tháng tù.

Tại phiên tòa các bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi của mình.

Lời nói sau cùng các bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện chứng cứ, ý kiến của Viện kiểm sát, bị cáo, luật sư và những người tham gia tố tụng khác;

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Đồng Xoài, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Xoài, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều là hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, các bị cáo Hoàng Văn T, Quách Đình V, Trương Cảnh N khai nhận toàn bộ hành vi như nội dung cáo trạng số 16/CTr – VKS ngày 13/01/2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước truy tố.

Xét lời khai nhận tội của các bị cáo cơ bản phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan về thời gian, địa điểm thực hiện hành vi phạm tội, đồng thời phù hợp với kết luận của đại diện Viện kiểm sát cùng các tài liệu, chứng cứ được xét hỏi công khai tại phiên tòa. Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận: Vào khoảng 23 giờ ngày 04/11/2019, Hoàng Văn T cùng với Quách Đình V, Trương Cảnh N đã có hành vi lén lút chiếm đoạt của chị Vương Thị H 01 laptop trị giá 3.500.000 đồng.

[3] Hành vi mà các bị cáo thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến tài sản của người khác là khách thể được pháp luật bảo vệ ngoài ra còn gây mất trật tự trị an tại địa phương.

Các bị cáo phạm tội với lỗi cố ý, khi phạm tội các bị cáo nhận thức rõ hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật và sẽ bị pháp luật nghiêm trị nhưng vì mục đích tư lợi cá nhân muốn có tiền tiêu xài một cách nhanh chóng nên các bị cáo vẫn cố tình thực hiện hành vi phạm tội.

[4] Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước truy tố các bị cáo Hoàng Văn T, Quách Đình V, Trương Cảnh N phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[5] Xét tính chất hành vi, hậu quả do các bị cáo gây ra là nghiêm trọng không những xâm phạm đến tài sản của người khác mà còn gây mất trật tự trị an tại địa phương. Vì vậy, cần xử các bị cáo mức án nghiêm tương xứng với hành vi mà các bị cáo đã thực hiện mới có tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

Trong vụ án này bị cáo T giữ vai trò chính, chính bị cáo là người khởi xướng 02 bị cáo V, bị cáo N đi lấy trộm tài sản của người khác.

Đối với bị cáo Quách Đình V, Trương Cảnh N có nhân thân xấu, các bị cáo đã có tiền án chưa được xóa án tích, bị cáo V còn có 01 tiền sự, vì vậy các bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng là tái phạm theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Tuy nhiên, khi lượng hình xét các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tài sản chiếm đoạt đã trả lại cho bị hại, bị cáo T phạm tội lần đầu. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo.

[6] Kết luận của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa về phân hình phạt đối với các bị cáo là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Chị H đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[9] Vật chứng vụ án: Đối với 01 điện thoại di động itel màu xanh số sim 0328779788, sim 0399897728 là tài sản riêng của bị cáo T dùng vào việc phạm tội nên cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

[10] Án phí các bị cáo phải chịu theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Tuyên bố các bị cáo Hoàng Văn T, Quách Đình V, Trương Cảnh N phạm “*Tội Trộm cắp tài sản*”.

[2] Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm h, s, i khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 50; Điều 58 Bộ luật hình sự

Xử phạt bị cáo Hoàng Văn T 12 (Mười hai) tháng tù. Hạn tù tính từ ngày 05/11/2019.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm h khoản 1 Điều 52; điểm h, s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 50; Điều 58 Bộ luật hình sự

Xử phạt bị cáo Quách Đình V 12 (Mười hai) tháng tù. Hạn tù tính từ ngày 05/11/2019.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm h khoản 1 Điều 52; điểm h, s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 50; Điều 58 Bộ luật hình sự

Xử phạt bị cáo Trương Cảnh N 12 (Mười hai) tháng tù. Hạn tù tính từ ngày 05/11/2019.

[3] Về vật chứng vụ án: Áp dụng Điều 45 Bộ luật hình sự năm 2015 và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động itel màu xanh số sim 0328779788, sim 0399897728 của bị cáo Hoàng Văn T.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số 0001761 ngày 15/01/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước).

[4] Án phí hình sự sơ thẩm mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng).

[5] Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án các bị cáo được quyền kháng cáo bản án, người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Phước;
- VKSND TP Đồng Xoài;
- CCTHADS TP Đồng Xoài;
- CA TP Đồng Xoài;
- PV27 - Công an tỉnh BP;
- TT lý lịch tư pháp – Sở Tư pháp tỉnh BP;
- Bị cáo, người tham gia tố tụng;
- Lưu HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã kí)

Phạm Thị Hương Giang